

Bản án số: 69/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 28 - 9 - 2018.
V/v: “Xin ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mười.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Ngọc Hồng.

2. Bà Nguyễn Thị Hiền.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trung Tín – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý số: 380/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2018, về việc: “xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXX-ST ngày 18 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Võ Văn Đ, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Phường TQ, Quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. Anh Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 07/9/2018.

2. Bị đơn: Chị Lê Thị Minh Tr, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp 2, xã CB, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ tạm trú: xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

Chị Tr có mặt tại phiên tòa; anh Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 07/9/2018.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/8/2018; đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề ngày 07/9/2018, các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho Tòa án nguyên đơn ông anh Võ Văn Đ có lời trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Lê Thị Minh Tr tự nguyện sống chung với nhau và có đăng ký kết và được Ủy ban nhân dân xã CB, huyện Giồng Tr, tỉnh Bến Tre vào ngày ngày 29/9/2014. Thời gian đầu sống với nhau hạnh phúc, sau đó từ tháng 10/2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không hiểu nhau, không thường sống chung, dẫn đến không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được và anh chị đã ly thân từ tháng 10/2016 cho đến nay. Nay anh xét thấy không còn tình cảm với chị Trúc và kiên quyết xin ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

Do đang sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh nên anh không tham dự phiên tòa được, anh yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt anh, anh cam đoan sẽ không có khiếu nại gì về sau.

Tại bản tự khai, cùng các tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án và tại phiên tòa hôm nay bị đơn chị Lê Thị Minh Tr trình bày:

Qua lời trình bày về quan hệ hôn nhân giữa chị và anh Võ Văn Đ về thời gian sống chung, điều kiện kết hôn, nguyên nhân dẫn đến ly hôn theo như anh Đ trình bày là đúng. Nay anh Đ xin ly hôn thì chị đồng ý.

Quá trình sống chung chị và anh Đ không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Nay chị đồng ý ly hôn với anh Võ Văn Đ. Về tài sản chung, nợ chung và con chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Nguyên đơn anh Võ Văn Đ có đơn xin ly hôn với bị đơn chị Lê Thị Minh Tr. Chị Tr hiện có đăng ký tạm trú tại xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

[2] *Về tố tụng:* Anh Võ Văn Đ có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt anh, nên Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ là phù hợp theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Ngày 29/9/2014, Ủy ban nhân dân xã CB, huyện GT, tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn cho anh Võ Văn Đ và chị Lê Thị Minh Tr nên quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị Tr là hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu, sau đó từ tháng 10/2016 cho đến nay là không hạnh phúc. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên không sống gần nhau, không hiểu nhau, dẫn đến không hạnh phúc. Nay anh Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn với chị Trúc nên không còn khả năng đoàn tụ. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh Đ và chị Tr đã đến mức mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, chị Tr cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh Đ. Do vậy, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn Đ và chị Lê Thị Minh Tr là phù hợp theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về con chung, tài sản chung và nợ chung:* Anh Võ Văn Đ và chị Lê Thị Minh Tr khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch:* Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì anh Võ Văn Đ phải chịu là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Văn Đ và chị Lê Thị Minh Tr.

2. *Về con chung; tài sản chung và nợ chung*: Anh Võ Văn Đ và chị Lê Thị Minh Tr khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

3. *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch*: Anh Võ Văn Đ phải nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu số 0019657 ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

4. Chị Lê Thị Minh Tr mặt tại phiên được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án; riêng anh Võ Văn Đ cũng được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHS);
- VKSND Tp. Bến Tre, t. Bến Tre;
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre, t. Bến Tre;
- UBND xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm, Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án+ Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Thị Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Ngọc Hồng – Nguyễn Thị Hiền

Huỳnh Thị Mười

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHS);
- VKSND TP. Bến Tre, t. Bến Tre;
- Chi cục THADS Tp. Bến Tre, t. Bến Tre;
- UBND xã Châu Bình, huyện Giồng Trôm, Bến Tre;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Loan Phụng – Nguyễn Thị Hiền

Huỳnh Thị Mười

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHS);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. **Bến Tre, T. Bến Tre;**
- **UBND xã**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mười

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHS);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- UBND phường 1, thành phố Bến Tre;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mười

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHS);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- UBND xã Thạnh Đông, h Tân Hiệp, t. Kiên Giang.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Mười

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (P. KTNV&THAHS);
- VKSND TP. Bến Tre, T. Bến Tre;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS TP. Bến Tre, T. Bến Tre;
- UBND p. Linh Đông, Q. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Huỳnh Thị Mười